

Long Biên, ngày 15 tháng 10 năm 2015

\*  
Số 03 -CTr/QU

## CHƯƠNG TRÌNH

**“Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân”**

### *Phần thứ nhất*

## ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ II, Ban chấp hành Đảng bộ quận Long Biên đã chỉ đạo triển khai thành công chương trình 03-CTr/QU về “Tập trung phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung theo hướng đồng bộ, hiện đại, tăng cường công tác quản lý đô thị trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2010 - 2015”. Qua 5 năm thực hiện chương trình hệ thống hạ tầng đô thị của Quận đã có sự phát triển rõ nét. Tỷ lệ giao thông trên một đơn vị diện tích của quận tăng từ 8,7km/km<sup>2</sup> (năm 2010) lên 10,8km/km<sup>2</sup> (năm 2015), trong đó đã đầu tư 75,4km đường giao thông theo quy hoạch; cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp 928 tuyến ngõ ngách. Tỷ lệ cây xanh tăng từ 6,2 m<sup>2</sup>/người (năm 2010) lên 10,8m<sup>2</sup>/người (năm 2015). Đã hoàn thành cải tạo hồ Cầu Tinh, hồ Tai Trâu; phối hợp thực hiện đề án cải tạo môi trường các hồ Thạch Bàn, hồ Vực, hồ Đầu Bàng, đưa tổng diện tích hồ đã được cải tạo lên 45,3ha. Thực hiện xã hội hóa đầu tư, khai thác, duy tu, duy trì 19 vườn hoa, hồ nước; bổ sung, thay thế 5280 cây xanh theo tiêu chuẩn đô thị. Công tác kiểm tra, giám sát và bảo vệ môi trường đã đạt được nhiều kết quả, tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đã có chuyển biến. Nếp sống văn minh đô thị được xây dựng bằng nhiều giải pháp đồng bộ đã tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn quận. Cùng với việc phát triển và quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng xã hội cũng được quan tâm đầu tư. 5 năm qua đã cải tạo, xây mới 183 nhà văn hóa tổ dân phố; 07 nhà văn hóa cấp phường, xây dựng Trung tâm văn hóa Thanh thiếu niên; xây mới, cải tạo, mở rộng 28 trường học.

Các kết quả trên đã tạo bước đột phá về phát triển hạ tầng, làm thay đổi cơ bản diện mạo đô thị trên địa bàn quận. Tuy nhiên việc phát triển và quản lý đô thị vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Một số dự án, công trình hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, thoát nước mưa, nước thải) chưa được khớp nối hoàn thiện đồng bộ, đặc biệt là giữa các khu vực đô thị cũ và mới. Hệ thống hạ tầng xã hội (trường học, nhà văn hoá, chợ, cơ sở y tế) tuy đã được tập trung đầu tư nhưng chưa đáp ứng tốc độ phát triển đô thị trên địa bàn.



- Các tuyến đường mới mở theo quy hoạch chưa được chú trọng đầu tư về cảnh quan kiến trúc. Công tác quản lý nhà nước từ giai đoạn lập và thực hiện thiết kế đô thị, các đồ án quy hoạch chi tiết, quy chế quản lý kiến trúc chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác đầu tư quản lý, khai thác, duy tu, duy trì công viên, vườn hoa, hồ nước trên địa bàn quận còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng và yêu cầu cải thiện môi trường tự nhiên.

- Công tác thu gom, vận chuyển rác thải, duy tu, duy trì lòng, hè đường tuy đã được đổi mới nhưng chưa rõ nét. Công tác quản lý, xử lý việc thu gom chất thải tại các cơ sở y tế, khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất khác chưa được quan tâm; hệ thống xử lý nước thải chưa đáp ứng được các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Ý thức đô thị của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, tình trạng vi phạm về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông còn diễn ra ở nhiều địa phương. Các kết quả đạt được trong công tác quản lý đô thị trên địa bàn quận chưa bền vững, chưa tạo được ý thức tự giác của nhân dân trong việc chấp hành các quy định về quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III, Ban Chấp hành Đảng bộ quận xây dựng chương trình *“Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân”*.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Để thực hiện khâu đột phá về *“Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị; tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường; gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân”* đến năm 2020 cần hoàn thành các mục tiêu sau:

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị đáp ứng yêu cầu phát triển của một quận trung tâm phía Đông Bắc Thủ đô.

- Tạo bước đột phá về cảnh quan môi trường, xây dựng các công trình tạo điểm nhấn kiến trúc, chỉnh trang không gian đô thị, xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, hồ nước, đổi mới nâng cao chất lượng công tác bảo vệ môi trường.

- Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, tạo sự chuyển biến về ý thức đô thị của các tầng lớp nhân dân thông qua việc tự giác chấp hành các quy định về quản lý đô thị góp phần xây dựng quận Long Biên văn minh hiện đại.



## II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

### 1. Chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật

#### 1.1. Giao thông

- Đầu tư hệ thống đường giao thông theo quy hoạch, đưa tỷ lệ giao thông từ  $10,8\text{km}/\text{km}^2$  lên  $12\text{km}/\text{km}^2$ .

- 100% các tuyến đường thuộc quận quản lý được thường xuyên rà soát, cải tạo, sửa chữa đảm bảo giao thông, thoát nước.

**1.2. Thoát nước:** 100% các điểm úng ngập đối với lượng mưa  $<100\text{mm}/\text{ngày}$  đêm được giải quyết, không để phát sinh các điểm úng ngập mới.

**1.3. Hạ ngầm, bó gọn dây dẫn viễn thông, điện lực:** 100% các tuyến đường phố và các tuyến đường có mặt cắt ngang  $\geq 7.5\text{m}$  được hạ ngầm hoặc bó gọn.

**1.4. Chiều sáng:** 100% các tuyến đường có mặt cắt  $> 2\text{m}$  và các tuyến ngõ chính được chiếu sáng.

### 2. Chỉ tiêu hạ tầng xã hội

#### 2.1. Trường học

- Tập trung xây dựng hệ thống trường học đồng bộ cho cả 3 khối lớp học, phân đầu đảm bảo 100% các trường được đầu tư để giảm sĩ số học sinh trong một lớp học.

- Đảm bảo duy trì cơ sở vật chất của 100% các trường đã đạt chuẩn quốc gia.

- Tạo điều kiện để 100% các cháu khuyết tật có sức khoẻ được đến lớp.

**2.2. Nhà văn hoá:** Hoàn thiện hệ thống Nhà văn hoá phường trên địa bàn quận, đảm bảo 100% các phường đều có Nhà văn hoá.

**2.3. Chợ dân sinh:** Đầu tư hoàn chỉnh mạng lưới chợ dân sinh trên địa bàn quận, đảm bảo 100% các phường đều có ít nhất 01 chợ dân sinh.

**2.4. Y tế:** Đảm bảo 100% các phường giữ vững chỉ tiêu chuẩn quốc gia về y tế.

### 3. Chỉ tiêu cảnh quan, môi trường

#### 3.1. Cảnh quan, kiến trúc

- Tập trung đầu tư nâng tỷ lệ diện tích cây xanh, hồ nước từ  $10,8\text{m}^2/\text{người}$  lên  $13.7\text{m}^2/\text{người}$ .

- 100% các tuyến đường phố do quận đầu tư được thiết kế cây xanh tiêu cảnh, kiến trúc 2 bên đường.

- 100% các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đầu tư mới đảm bảo mật độ cây xanh theo quy chuẩn.

- 100% các tuyến đường phố được đầu tư theo quy hoạch được thiết kế chỉnh trang đô thị.

- 100% công trình hạ tầng xã hội xây mới được thiết kế và đầu tư tạo điểm nhấn kiến trúc, cảnh quan.

### **3.2. Bảo vệ môi trường**

- Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt trong ngày đạt 100%, tỷ lệ thực hiện bằng cơ giới đạt 95%.

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường được kiểm soát, trong đó 85% cơ sở đạt yêu cầu về bảo vệ môi trường (không có cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng).

- 100% khu công nghiệp có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường đạt tiêu chuẩn; 90% cơ sở sản xuất kinh doanh ngoài khu công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường phải có hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

- 100% chất thải y tế, chất thải nguy hại được kiểm soát và xử lý theo quy định.

### **4. Nếp sống văn minh đô thị**

- 100% các phường đăng ký xây dựng “*Phường đạt chuẩn văn minh đô thị*”; trong đó có 03 phường đạt phường chuẩn văn minh đô thị.

- 50% các tuyến đường/phố được công nhận đạt chuẩn văn minh đô thị.

- 100% các chợ trên các địa bàn phường đăng ký xây dựng “*chợ văn minh thương mại*”; 50% số chợ đạt chuẩn về văn minh thương mại.

- Hàng năm, có từ 90% các hộ gia đình đạt Gia đình văn hoá; 66 - 67% các tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hoá.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Hạ tầng kỹ thuật**

#### **1.1. Đường giao thông**

- Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống các tuyến đường khu vực, liên khu vực, trực chính trên địa bàn các phường gồm 16 tuyến đường (*Biểu phụ lục số 1*) đảm bảo tiêu chuẩn đường đô thị với hệ thống thoát nước, cây xanh, chiếu sáng, chỉnh trang kiến trúc mặt tiền, biển hiệu, biển quảng cáo.

- Đầu tư xây dựng và cải tạo sửa chữa đồng bộ các tuyến đường theo phân cấp trên địa bàn các phường đảm bảo giao thông, thoát nước.

#### **1.2. Hệ thống thoát nước**

##### **a. Trạm bơm tiêu thoát nước**

- Đầu tư xây dựng các trạm bơm theo quy hoạch tại Gia Thượng (phường Thượng Thanh) và Nghè Ngô (phường Cự Khối).

- Nâng cấp trạm bơm cục bộ tại phường Phúc Đồng, đầu tư xây dựng mới trạm bơm cục bộ tại nút giao chân cầu Vĩnh Tuy - đường Cổ Linh, trạm bơm cục bộ tại khu vực đường 5 kéo dài.

##### **b. Mương thoát nước**

- Đầu tư xây dựng 02 tuyến mương thoát nước Việt Hưng - Cầu Bấy và Gia Thụy - Cầu Bấy.



- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, nước thải đồng bộ tại các tuyến đường theo quy hoạch, đảm bảo khớp nối thoát nước giữa hệ thống thoát nước trong các khu dân cư cũ với các tuyến thoát nước theo quy hoạch.

### **1.3. Hệ thống chiếu sáng**

Đầu tư xây dựng và cải tạo nâng cấp hệ thống chiếu sáng trên địa bàn các phường đảm bảo chiếu sáng theo quy định.

### **1.4. Hệ thống cấp điện, viễn thông**

- Phối hợp với chủ đầu tư triển khai xây dựng TBA 220kVA tại phường Giang Biên.

- Hạ ngầm 39 tuyến (*Biểu phụ lục số 2*), bó gọn 67 tuyến hệ thống dây dẫn viễn thông, điện lực.

## **2. Hạ tầng xã hội**

### **2.1. Hệ thống trường học**

- Xây mới 22 trường theo quy hoạch (*gồm 10 trường mầm non, 08 trường tiểu học, 04 trường trung học cơ sở - Biểu phụ lục số 3*).

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất đạt chuẩn và duy trì chuẩn quốc gia tại 28 trường. (*Biểu phụ lục số 4*).

- Xây dựng mới 04 trường chất lượng cao theo tiêu chí của Thành phố và 01 trường cho trẻ em khuyết tật.

### **2.2. Đầu tư các Nhà văn hóa**

- Đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa quận theo quy hoạch tại ô quy hoạch E.5/CXKO phường Long Biên.

- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống Nhà văn hóa phường: Ngọc Thụy, Long Biên, Giang Biên.

### **2.3. Chợ dân sinh**

Đầu tư xây dựng mới và cải tạo 11 chợ dân sinh (*xây mới 7 chợ, cải tạo 4 chợ - Biểu phụ lục số 5*).

### **2.4. Mạng lưới y tế**

- Phối hợp với các Sở ngành Thành phố đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trạm y tế, trung tâm y tế, bệnh viện công lập.

- Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp xã hội hóa đầu tư các phòng khám, bệnh viện.

## **3. Cảnh quan, môi trường**

### **3.1. Cảnh quan kiến trúc**

- Xây dựng quy chế quản lý kiến trúc hai bên các tuyến đường được đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

- Tổ chức lập phương án thiết kế đô thị từ 2 đến 4 tuyến đường làm cơ sở cho công tác quản lý và đầu tư.

- Đầu tư xây dựng từ 1 đến 2 công trình có kiến trúc đặc trưng của địa phương.

### **3.2. Công viên, vườn hoa, cây xanh, hồ nước**

- Công viên: Đầu tư xây dựng công viên tại ô QH C.9/KT phường Việt Hưng.
- Vườn hoa: Đầu tư và cải tạo 12 vườn hoa có diện tích  $\leq 5000m^2$  bằng nguồn vốn ngân sách. (Biểu phụ lục số 6).
- Hồ nước: Cải tạo 04 hồ nước hiện có phù hợp quy hoạch trên địa bàn quận. (Biểu phụ lục số 6).
- Xã hội hóa: Tập trung kêu gọi xã hội hoá đầu tư các công viên, vườn hoa, hồ nước có quy mô trên  $5000m^2$ : công viên Thạch Bàn - Cự Khối, công viên Đảo Sen; hồ Thạch Bàn, hồ Ông Bền, hồ Thạch Bàn 3, hồ Đầu Bàng, hồ Đàm Nám.

### **3.3. Vệ sinh, môi trường**

- Đầu tư xây dựng 01 trạm ép rác tại phường Giang Biên, 09 điểm trung chuyển rác.
- Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng trạm xử lý nước thải (trạm xử lý khu ĐTM Việt Hưng và trạm xử lý khu ĐTM VinCom).
- Thường xuyên rà soát, lập hồ sơ và cập nhật bổ sung các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường để kiểm tra, kiểm soát. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ có chất thải (chất thải rắn, nước thải, khí thải) ra môi trường.
- Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm về môi trường tại các khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ ngoài khu công nghiệp. Kiên quyết xử lý các cơ sở chưa xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải theo quy định.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế, chất thải nguy hại của các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế và các cơ sở có hoạt động khám chữa bệnh trên địa bàn quận.

## **4. Nếp sống văn minh đô thị**

- Xây dựng bộ tiêu chí: Tiêu chí phường văn minh đô thị; tiêu chí tuyến đường, phố văn minh đô thị; tiêu chí chợ văn minh thương mại.
- UBND các phường đăng ký, xây dựng kế hoạch thực hiện phường văn minh đô thị; tuyến đường, phố văn minh đô thị; chợ văn minh thương mại; hàng tháng đánh giá kết quả thực hiện.
- Hàng năm UBND quận tổ chức đánh giá để công nhận phường, tuyến phố đạt tiêu chí văn minh đô thị, chợ đạt tiêu chí văn minh thương mại.

## **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **A. NHÓM GIẢI PHÁP CHUNG**

- Hoàn thiện hệ thống quy hoạch phân khu và các quy hoạch chuyên ngành.



- Xây dựng kế hoạch đầu tư 5 năm (2016 - 2020), kế hoạch hàng năm để hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị.

- Xác định nội dung, tính chất, hình thức kiến trúc đặc trưng của địa phương. Đảm bảo sự hài hoà giữa khu vực phát triển mới với các khu dân cư hiện có.

- Nghiên cứu, rà soát và chủ động đề xuất với Thành phố các cơ chế nguồn vốn đầu tư, quản lý phù hợp với đặc điểm của quận.

- Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, kết quả thực hiện quy chế dân chủ nhằm xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị, vệ sinh môi trường bền vững.

## **B. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

### **1. Về công tác chỉ đạo điều hành**

- Tăng cường kiểm tra hiện trường, chỉ đạo giải quyết công việc theo nguyên tắc “Trực tiếp - Kịp thời”.

- Chỉ đạo điều hành linh hoạt kế hoạch tổ chức thực hiện hàng năm để phát huy hiệu quả các nguồn lực trong đầu tư.

- Quy định rõ trách nhiệm của các ngành và UBND các phường trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Thực hiện có hiệu quả các quy chế dân chủ trong quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng; nghiên cứu xây dựng quy chế dân chủ trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và quy chế dân chủ trong công tác bảo vệ môi trường.

### **2. Hoàn thiện hệ thống quy hoạch**

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành Thành phố, đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch phân khu R5, R6; đồng thời hoàn thiện các quy hoạch chuyên ngành.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với các dự án vốn ngoài ngân sách ngay từ giai đoạn lập đồ án quy hoạch chi tiết nhằm tạo được các công trình điểm nhấn về cảnh quan kiến trúc, không gian dành cho cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về quản lý quy hoạch kiến trúc tới cán bộ công chức tại địa phương. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong việc tham gia đóng góp ý kiến trong công tác lập quy hoạch và giám sát việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

### **3. Xây dựng và thực hiện các đề án, phương án**

- Đẩy mạnh thực hiện đề án quy hoạch, sắp xếp hệ thống biển quảng cáo, biển hiệu, biển chỉ dẫn trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2014 - 2020.

- Xây dựng và thực hiện Đề án tổ chức lực lượng thực hiện quản lý đô thị giai đoạn 2016 - 2020.

- Xây dựng và triển khai đề án nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng khai thác Nhà văn hóa tổ dân phố giai đoạn 2016 - 2020.

- Xây dựng phương án thu gom và vận chuyển rác giai đoạn 2016 - 2020.

- Xây dựng phương án thu gom và vận chuyển phế thải xây dựng giai đoạn 2016 - 2020.



#### **4. Đổi mới tuyên truyền vận động về văn minh đô thị**

\* Đổi mới các hình thức tuyên truyền với các nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền bằng các hội nghị chuyên đề.
- Xây dựng các chuyên mục bản tin nếp sống văn minh đô thị trên công thông tin điện tử quận và đài truyền thanh các phường;
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, thực hiện nếp sống văn minh đô thị.
- Tổ chức tuyên truyền và đối thoại với công dân trên công giao tiếp điện tử Quận và Phường.

\* Đổi mới nội dung tuyên truyền, tập trung tuyên truyền các nội dung sau:

- Các quy hoạch được duyệt và công bố.
- Kế hoạch thực hiện quản lý đô thị.
- Các tiêu chí về văn minh đô thị, các quy định về quản lý đô thị.
- Chế tài xử lý các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường.

- Biểu dương các tổ dân phố, hộ gia đình, cá nhân gương mẫu trong thực hiện nếp sống văn minh đô thị. Phê bình nhắc nhở các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân vi phạm trật tự đô thị, trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường.

\* Đưa nội dung trật tự văn minh đô thị vào trong nội dung sinh hoạt các cấp uỷ, nêu cao vai trò trách nhiệm của đảng viên, cán bộ công chức trong việc thực hiện văn minh đô thị. Thực hiện tuyên truyền thường xuyên, đa dạng, lồng ghép vào các nội dung sinh hoạt của các đơn vị.

#### **5. Tăng cường quản lý nhà nước**

- Tập trung củng cố kiện toàn bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng được chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị.

- Thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước đối với các công trình, dự án triển khai trên địa bàn nhằm giám sát, đôn đốc, yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc quá trình thực hiện dự án được phê duyệt, đặc biệt là tiến độ triển khai khốp nói hạ tầng.

- Tăng cường đầu tư gắn với quản lý và sử dụng có hiệu quả hệ thống Nhà văn hóa tổ dân phố trên địa bàn quận.

- Kiên quyết xử lý hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có các hành vi vi phạm về trật tự đô thị, trật tự xây dựng, quy hoạch, đầu tư, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông và nếp sống văn minh đô thị.

- Đưa nội dung thực hiện văn minh đô thị vào đánh giá thi đua với các đơn vị.

#### **6. Về công tác chuẩn bị đầu tư, phát huy các nguồn lực**

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện, sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư các dự án phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.



- Chủ động chuẩn bị các dự án đầu tư nhằm tranh thủ tối đa các nguồn vốn đầu tư xây dựng.

- Nâng cao chất lượng chuẩn bị đầu tư dự án nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội và tạo cảnh quan, môi trường.

- Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố và sự ủng hộ của các Sở ngành. Thực hiện hiệu quả cơ chế đặc thù về sử dụng nguồn vốn, tiếp tục đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù của từng giai đoạn phù hợp với diễn biến của từng năm nhằm hoàn thành các mục tiêu của chương trình.

- Tiếp tục hỗ trợ các chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục dự án để sớm đủ điều kiện thực hiện nghĩa vụ tài chính tạo nguồn thu cho ngân sách.

- Chủ động phối hợp với các chủ đầu tư thực hiện các dự án ngoài ngân sách đảm bảo chất lượng, tiến độ.

### *Phần thứ ba*

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. PHÂN CÔNG**

#### **1. Ban Thường vụ Quận ủy**

- Tổ chức hội nghị quán triệt nội dung Chương trình đến các cấp ủy đảng trực thuộc, cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị quận.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, bổ sung phương hướng, nội dung Chương trình của những năm tiếp theo, tổng kết Chương trình vào cuối nhiệm kỳ.

#### **2. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội**

Xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chính sách pháp luật, ý thức thực hiện nếp sống văn minh đô thị, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

#### **3. Ban Chủ nhiệm Chương trình**

Là cơ quan giúp việc Ban Thường vụ Quận ủy trong việc chỉ đạo thực hiện nội dung Chương trình, tổ chức sơ kết hàng năm, kết thúc chương trình, tổ chức tổng kết đánh giá kết quả, tổ chức thực hiện Chương trình. Đề xuất hình thức khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân làm tốt và hình thức kỷ luật đối với những tập thể, cá nhân chưa làm tốt các nội dung mà Chương trình yêu cầu.

#### **4. UBND Quận**

Căn cứ nội dung Chương trình, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Chương trình, xác định tiến độ triển khai cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, đồng thời kiểm tra quá trình thực hiện của các phòng, ban liên quan, bảo đảm việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả thiết thực.



## 5. Các cấp ủy đảng trực thuộc

Xây dựng kế hoạch cụ thể hoá nội dung Chương trình phù hợp với tình hình thực tế, tổ chức tuyên truyền, quán triệt và thực hiện tại đơn vị. Hàng năm, tiến hành kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, đề ra các giải pháp cụ thể triển khai thực hiện trong các năm tiếp theo.

## 6. Văn phòng Quận ủy

Phối hợp Ban Chủ nhiệm Chương trình kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình. Định kỳ tổng hợp báo cáo, đề xuất những vấn đề mới cần điều chỉnh bổ sung để Ban Thường vụ Quận ủy xem xét quyết định.

## II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

### \* Quý IV/2015:

- Ban Thường vụ Quận ủy tổ chức hội nghị quán triệt Chương trình, chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

- UBND quận, các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể quận, UBND các phường xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình.

- UBND quận xây dựng các đề án, phương án: Đề án "Tổ chức lực lượng thực hiện quản lý đô thị giai đoạn 2016 - 2020"; Đề án "Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng khai thác Nhà văn hóa tổ dân phố giai đoạn 2016 - 2020"; Phương án thu gom và vận chuyển rác giai đoạn 2016 - 2020; Phương án thu gom và vận chuyển phế thải xây dựng giai đoạn 2016 - 2020 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

\* **Năm 2016 - 2020:** Hàng năm, Ban chủ nhiệm Chương trình hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các chi đảng bộ trực thuộc việc tổ chức thực hiện Chương trình, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện của từng giai đoạn và dự kiến kế hoạch năm sau phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tổ chức tổng kết chương trình trước kỳ Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IV./.

### Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Thành ủy; (để b/c)
- Văn phòng, các ban Đảng TU;
- TTHĐND, UBND quận; (để t/h)
- Các đ/c Quận ủy viên;
- Ban CN Chương trình 03-CTr/QU;
- Văn phòng, các ban Đảng QU;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể quận;
- Các cơ sở đảng trực thuộc;
- Lưu.

T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ



Vũ Đức Bảo



**Phụ lục 01. CÁC DỰ ÁN ĐƯỜNG GIAO THÔNG**

STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (m)	Quy mô	Hoàn thành
	<b>Tổng cộng</b>		<b>15.881</b>		
1	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường 25m giáp TTTM Savico đến phố Hoa Lâm phường Việt Hưng, Quận Long Biên	Việt Hưng	426,0	Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật; Mặt đường BTN, B=25m;	2016
2	Xây dựng tuyến đường theo QH từ sông Cầu Bấy tới đường 40m	Sài Đồng, Phúc Lợi	502,0	Xây dựng mặt đường B=7,5m; hè phải=3m, hè trái từ 3-9m; xây dựng mặt đường bê tông nhựa, di chuyển điện trung thế, di chuyển nước, đặt ống chờ viễn thông.	2016
3	Xây dựng tuyến đường hành lang chân đê phía sau đình Thổ Khối	Cự Khối	200,0	Mặt đường BTN, B=13,5m	2016
4	Xây dựng tuyến đường 25m từ đê sông Đuống đến đường quy hoạch có mặt cắt ngang 40m tại phường Ngọc Thụy (tiếp giáp với trường Alexandre Yersi), phường Ngọc Thụy, quận Long Biên	Ngọc Thụy	624,0	Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đường mặt cắt B=25m	2017
5	Xây dựng các tuyến đường xung quanh ô quy hoạch C2-2/AN1 và C2-2/CXK01 phường Bồ Đề	Bồ Đề	682,0	Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật; Mặt đường BTN, B=25m; L=682m	2017



STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (m)	Quy mô	Hoàn thành
6	Đường hành lang chân đê, chỉnh trang mái đê Hữu Đuống (đoạn từ cầu Đuống đến cầu Phù Đổng)	Đức Giang, Giang Biên, Phúc Lợi	6.000,0	L=6000m, B=11,5-13,5m,	2017
7	Xây dựng tuyến đường Vũ Xuân Thiều từ đường Nguyễn Văn Linh tới đường 40m dọc sông Cầu Bậy, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội	Sài Đồng	1.040,0	Cải tạo đường giao thông, hè vĩa, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh; di chuyển bảo vệ công trình ngầm nổi, chiều rộng mặt đường từ 7,5-8,5m	2017
8	Tuyến đường 25m từ phố Hoa Lâm đến đường 40m KĐT M Việt Hưng	Việt Hưng	524,0	Mặt đường BTN, B= 25m, Điểm đầu: phố Hoa Lâm, điểm cuối: khu hỗn hợp Kim Quan	2017
9	Xây dựng tuyến đường 22m phía Đông hồ Thạch Bàn quận Long Biên, Hà Nội	Thạch Bàn	380,0	Đường giao thông, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh	2017-2020
10	Xây dựng tuyến đường 25m từ đê sông Hồng đến đường gom cầu Thanh Trì (Tuyến BT của Vinaconex)	Cự Khối	1.100,0	Điểm đầu: Đường đê tả Hồng, điểm cuối: Đường gom cầu Thanh Trì. $B=B_{mđ}+B_{hè}=15+2 \times 5=25m$	2018
11	Xây dựng tuyến đường Cầu Bậy - Thạch Bàn (Tuyến BT của VNS)	Thạch Bàn	1.388,0	Bao gồm hai tuyến: + Đường 40m, L= 1388m + Đường 22m, L=254m và đường 17,5m L=590m.	2018



STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (m)	Quy mô	Hoàn thành
12	Xây dựng các tuyến đường khớp nối với Khu đô thị Sài Đồng	Sài Đồng	582,0	Xây dựng đồng bộ HTKT đường mặt cắt B1=30m; B2=25m	2018
13	Xây dựng tuyến đường gom đường vành đai 3 đoạn từ đường 21m đến cầu Phù Đổng	Phúc Lợi	767,0	Mặt đường BTN, B= 13.5,	2018
14	Xây dựng tuyến đường 40m nối từ đường Nguyễn Văn Cừ đến hết khu tái định cư phường Ngọc Thụy	Ngọc Lâm, Ngọc Thụy	1.500,0	Xây dựng đồng bộ HTKT đường mặt cắt B=40m,	2019
15	Xây dựng tuyến đường 40m và 48m từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự	Đức Giang, Việt Hưng	643,5	Đường B=40m; Đường B= 48m.	2020
16	Xây dựng tuyến đường từ cuối ngõ 310 Nguyễn Văn Cừ đến đường Nguyễn Sơn phường Bồ Đề	Bồ Đề	650,0	Mặt đường BTN, B= 13.5	2020





**Phụ lục 02) CÁC DỰ ÁN CHỈNH TRANG HẠ NGẦM ĐIỆN - VIỄN THÔNG**



STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô (m)	Hoàn thành
<b>Những tuyến phố có tên hoặc đã có trong dự án CBĐT đầu tư (Mặt cắt <math>\geq 7,5m</math>)</b>				
1	Ngõ 298 Ngọc Lâm	P. Ngọc Lâm	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 4,5-5; Bhè=0,5-2,5; L=300	2016
2	Ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ	P. Gia Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 4,5-6; Bhè=0,5-1; L=500	2016
3	Tuyến đường 40m từ vòng xuyên cầu vượt lên xuống đường 5 đến KĐT Sài Đồng	P. Phúc Đồng	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 40; Bhè= 7,5; L=600	2016
4	Tuyến đường 40m từ nút giao đường Cổ Linh với cầu Vĩnh Tuy tới đường đê sông Hồng	P. Long Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 40; Bhè= 5-7,5; L=630	2016
5	Ngõ 154 Ngọc Lâm	P. Ngọc Lâm	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 4,5-5; Bhè=0,5-2,5; L=300	2016
6	Tuyến phố Ái Mộ	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ=7,5; Bhè=1-3; L=841	2016
7	Tuyến phố Ngọc Trì	P. Thạch Bàn	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT mđ= 7,5; Bhè= 1,5-2; L=920	2016
8	Phố Hoàng Như Tiếp	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ=7,5-11,5; Bhè= 1,5-5 ; L= 1200	2017
9	Ngõ 366 Ngọc lâm	P. Ngọc Lâm	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 13,5; Bhè= 2-5; L=200	2017



STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô (m)	Hoàn thành
10	Đường khu tái định cư	P.Cự khối	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7; Bhè= 1-2; L=460	2017
11	Ngách 268/21 đường Ngọc Thụy	P.Ngọc Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè= 0,5-1; L=300	2017
12	Ngõ 486 Ngõ Gia Tự	P.Đức Giang	Chỉnh trang, bó gọn trên HT tuyến Bmđ= 5,5; Bhè= 1-3; L=290	2017
13	Tuyến phố Kê Tạnh (từ đê sông Đuống đến khu TĐC Giang Biên)	P.Giang Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; L=600	2018
14	Tuyến phố Thượng Thanh	P.Thượng Thanh	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; L=500	2018
15	Phố Trạm Khu TĐC Long Biên	P.Long Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT B mđ= 12; Bhè=4; L=370	2018
16	Đường từ trụ sở Công an phường đến vườn hoa Giang Biên	P.Giang Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 8,5; Bhè=1; L=265	2018
17	Ngõ 268 đường Ngọc Thụy	P.Ngọc Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè= 0,5-3; L=170	2018
18	Tuyến đường từ hành lang chân đê đến đường 21m thuộc tổ 10 Phường Phúc Lợi	P. Phúc Lợi		2018

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô (m)	Hoàn thành
19	Ngõ khu TĐC tổ 15 đến ngõ tổ 16-17	P.Phúc Lợi	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 8; Bhè= 0-1,5; L=285	2018
20	Ngách 548/49 Nguyễn Văn Cừ	P. Gia Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 15; Bhè= 0,5-1; L=200	2018
21	Ngách 560/65 Nguyễn Văn Cừ	P. Gia Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè= 0,5-1; L=80	2018
22	Ngõ 390 Nguyễn Văn Cừ	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 8; L=110	2018
23	Phố Tân Thụy	P.Phúc Đồng	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; L=355	2018
24	Phố Đức Giang	Đức Giang, Thượng Thanh	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5-11,5; Bhè=0-8; L=1500	2019
25	Đường 10 (Tổ 14-15)	P.Phúc Lợi	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5-13,5; Bhè=4-5; L=302	2019
26	Đường Thạch Cầu đoạn từ cửa khẩu đến đường Giếng Nhật (P. Thạch Bàn)	P.Long Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè= 0,5-1; L=1000	2019
27	Ngõ 355 Nguyễn Văn Linh	P.Phúc Đồng	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè=4-6; L=269	2019
28	Ngõ 199 Phú Viên (đường cây xăng)	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 8; Bhè=1-2; L=344	2019
29	Ngõ 293 đường Ngọc Thụy	P.Ngọc Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT	2019



STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô (m)	Hoàn thành
			Bmđ= 7,5; Bhè= 1-3; L=600	
30	Ngõ 58 Việt Hưng	P. Việt Hưng	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè= 1,5-3; L=320	2019
31	Ngách 200/15/45 Nguyễn Sơn	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 10; Bhè= 2; L=140	2019
32	Ngách 200/15/50 Nguyễn Sơn	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ=10 ; Bhè=5 ; L=120	2019
33	Ngách 200/15/63 Nguyễn Sơn	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 8; Bhè= 2; L=125	2019
34	Ngõ 158 Nguyễn Sơn	P. Bồ Đề	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 8; Bhè= 1-2; L=146	2019
35	Đường Nguyễn Văn Hường	P. Giang Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 12,5; Bhè=1,5-2; L=465	2020
36	Tuyến đường từ UBND phường Giang Biên đến công an Phường Giang Biên	P. Giang Biên	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè=0,5-1; L=320	2020
37	Tuyến phố Gia Quát	P. Thượng Thanh	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè=1,5-2; L=600	2020
38	Ngõ 80 Hoa Lâm	P. Việt Hưng	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 10,5; Bhè= 1-3; L=410	2020
39	Ngõ 117 Nguyễn Sơn	P. Gia Thụy	Chỉnh trang hạ ngầm bó gọn theo HT Bmđ= 7,5; Bhè= 0-2,5; L=300	2020

**Phụ lục 03: CÁC DỰ ÁN TRƯỜNG HỌC XÂY MỚI**

STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Hoàn thành
<b>I</b>	<b>Khối Mầm non</b>			
1	Xây dựng trường mầm non phường Ngọc Thụy (trường Pháp)	Ngọc Thụy	Diện tích khu đất: 6453m <sup>2</sup> . Quy mô 16 nhóm lớp, 3 tầng	2016
2	Xây dựng trường mầm non tổ 9, Ngọc Thụy	Ngọc Thụy		2016
3	Xây dựng trường mầm non tập trung tại số 449 đường Ngọc Lâm	Ngọc Lâm	Xây mới 02 khối nhà 3 tầng với diện tích 2063m <sup>2</sup> quy mô 10 nhóm lớp	2016
4	Trường mầm non Long Biên: Khu trung tâm phường Long Biên	Long Biên	Diện tích 4400m <sup>2</sup> ; - Quy mô 11 nhóm lớp, 3 tầng	2017
5	Xây dựng trường mầm non khu TĐC Giang Biên (C.2/NT1; S= 3.560m <sup>2</sup> )	Giang Biên	Xây mới trường MN 20 nhóm lớp	2017
6	Xây dựng trường mầm non Bồ Đề (Khu trung tâm) (E.3/NT1; S= 10.000m <sup>2</sup> )	Bồ Đề	Xây mới trường MN 20 nhóm lớp	2018
7	Xây dựng Trường mầm non Gia Quất phường Thượng Thanh (A.5/NT2; S= 2220m <sup>2</sup> )	Thượng Thanh	Xây mới trường MN 16 nhóm lớp	2018
8	Xây dựng trường mầm non Phúc Đồng 2 (C.15/THCS1; S=1.400m <sup>2</sup> )	Phúc Đồng	Xây mới trường MN 8 nhóm lớp	2018
9	Xây dựng trường mầm non Gia Thụy 2 (E.1/NT1; S= 4.722m <sup>2</sup> )	Bồ Đề	Xây mới trường MN 20 nhóm lớp	2019



STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Hoàn thành
10	Xây dựng trường mầm non phường Cự Khối 2 (G.7/NT3; S= 4.637m <sup>2</sup> )	Cự Khối	Xây mới trường MN 14 nhóm lớp	2020
<b>II</b>	<b>Khối Tiểu học</b>			
1	Xây dựng trường tiểu học khu Gia Thượng phường Ngọc Thụy giai đoạn 2	Ngọc Thụy	- Diện tích: 5187m <sup>2</sup> Quy mô 20 lớp, 4 tầng	2016
2	Xây dựng trường tiểu học khu Gia Thượng phường Ngọc Thụy (giai đoạn 1)	Ngọc Thụy	- Quy mô 20 lớp, 4 tầng, Diện tích: 5187m <sup>2</sup>	2016
3	Xây dựng tiểu học Gia Quất phường Thượng Thanh (a.5/TH; S= 12.153 m <sup>2</sup> )	Thượng Thanh	- Xây mới trường 20 lớp	2017
4	Xây dựng Trường tiểu học Ngọc Thụy 3 phường Ngọc Thụy (A.4/TH; S= 6.927m <sup>2</sup> )	Ngọc Thụy	- Xây mới trường 30 lớp	2017
5	Xây dựng tiểu học Long Biên 2 (H.1/TH; S= 7.013 m <sup>2</sup> )	Long Biên	- Xây mới trường 20 lớp	2017
6	Xây dựng trường tiểu học khu TĐC Giang Biên (C.6/TH2; S= 7718m <sup>2</sup> )	Giang Biên	- Xây mới trường 30 lớp	2018
7	Xây dựng trường tiểu học Gia Thụy (E.1/TH; S=14.058 m <sup>2</sup> )	Gia Thụy	- Xây mới trường 20 lớp	2018
8	Xây dựng trường tiểu học Việt Hưng 2 (C.12/TH; S= 8.554m <sup>2</sup> )	Việt Hưng	- Xây mới trường 30 lớp	2019

STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Hoàn thành
<b>III.</b>	<b>Khối Trung học cơ sở</b>			
1	Xây dựng trường THCS khu đô thị Thượng Thanh (G.5/THCS1; S= 12.068 m <sup>2</sup> )	Thượng Thanh	- Xây mới trường 24 lớp	2017
2	Xây dựng trường THCS Ngọc Thụy 2	Ngọc Thụy	- Xây mới trường 40 lớp	2017
3	Xây dựng trường THCS trong ĐTM Sài Đồng (C.10/THCS; S= 13.190m <sup>2</sup> )	ĐTM Sài Đồng	- Xây mới trường 28 lớp	2018
4	Xây dựng trường THCS khu TĐC Giang Biên (C.3/THCS; S= 19.558m <sup>2</sup> )	Giang Biên	- Xây mới trường 32 lớp	2019



**Phụ lục 04: CÁC DỰ ÁN CẢI TẠO CSVC, DUY TRÌ TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA**

STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Hoàn thành
<b>I</b>	<b>Khối Mầm non</b>			
1	Cải tạo trường mầm non Thạch Cầu	Long Biên	Xây dựng khối nhà 03 tầng, quy mô 14 nhóm lớp và các phòng chức năng'	2016
2	Cải tạo nâng cấp trường mầm non tổ 2, phường Cự Khối	Cự Khối	Quy mô 14 nhóm lớp, 2 tầng.	2016
3	Cải tạo, sửa chữa mầm non Hoa Sữa	Sài Đồng	Cải tạo sửa chữa, nâng tầng đảm bảo số nhóm từ 14 nhóm lớp	2017
4	Cải tạo, sửa chữa mầm non Hoa Mai	Phúc Lợi	Cải tạo sửa chữa mái chống dột ...	2017
5	Cải tạo, sửa chữa mầm non Sơn Ca	Ngọc Lâm	Cải tạo bổ sung điều hòa	2017
6	Cải tạo, sửa chữa mầm non Hoa Sen	Đức Giang	Cải tạo sửa chữa, bổ sung 8 nhóm lớp, bổ sung các phòng chức năng ...	2018
7	Cải tạo, sửa chữa mầm non ĐTM Sài Đồng	Sài Đồng	Cải tạo sửa chữa, bổ sung 4 nhóm lớp	2018
8	Cải tạo, sửa chữa mầm non Đức Giang (kho gạo)	Đức Giang	Cải tạo sửa chữa nhỏ	2018
<b>II</b>	<b>Khối Tiểu học</b>			
1	Cải tạo, sửa chữa tiểu học Thượng Thanh	Thượng Thanh	Xây thêm một dãy nhà 4 tầng ( 9 phòng) Bổ sung trang thiết bị cho 3 phòng học và 6 phòng chức năng'	2017
2	Cải tạo tiểu học Bồ Đề	Bồ Đề	Bổ sung 10 phòng học	2017
3	Cải tạo, sửa chữa tiểu học Vũ Xuân Thiều	Sài Đồng	Nâng tầng dãy nhà B lên 3 tầng; Bổ sung CSVC, trang thiết bị đạt chuẩn	2017

STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Hoàn thành
4	Cải tạo tiểu học Cự Khối	Cự Khối	Bổ sung 10 phòng học	2017
5	Cải tạo tiểu học Phúc Đồng	Phúc Đồng	Bổ sung 10 phòng học	2017
6	Cải tạo, sửa chữa tiểu học Đức Giang	Đức Giang	Phá dỡ toàn bộ trường. Xây mới trường quy mô 30 mới, các phòng chức năng, nhà thể chất	2017
7	Cải tạo, sửa chữa tiểu học Giang Biên	Giang Biên	Xây mới 1 dãy 3 tầng : nhà bổ sung 09 phòng học và phòng chức năng	2017
8	Cải tạo tiểu học Ngọc Lâm	Cự Khối	Nâng tầng nhà thể chất, bổ sung bếp ăn, sửa chữa nhỏ	2017
9	Cải tạo tiểu học Gia Thụy	Gia Thụy	Nâng tầng nhà thể chất, bổ sung bếp ăn, thay cửa mới một	2017
10	Cải tạo tiểu học ĐTM Sài Đồng	Gia Thụy	Nâng tầng nhà thể chất, bổ sung bếp ăn, bổ sung 03 phòng học, sân bóng đá	2017
11	Cải tạo tiểu học khu ĐTM Việt Hưng	Giang Biên	Bổ sung 10 phòng học	2020
<b>III</b>	<b>Khối Trung học cơ sở</b>			
1	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Ái Mộ	Ngọc Lâm	- Diện tích: 5630m <sup>2</sup> . Quy mô: 32 lớp. - Cải tạo các hạng mục xuống cấp.	2016
2	Cải tạo, sửa chữa THCS Sài Đồng	Sài Đồng	Cải tạo đáp ứng quy mô 40 lớp học và các phòng chức năng	2017
3	Cải tạo THCS Phúc Lợi	Phúc Lợi	Bổ sung 5 phòng học và các phòng chức năng	2017



STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Hoàn thành
4	Cải tạo, sửa chữa THCS Việt Hưng	Việt Hưng	Cải tạo, sửa chữa toàn bộ trường. Cải tạo nhà thể chất	2017
5	Cải tạo THCS Ngô Gia Tự	Đức Giang	Bổ sung 4 phòng học và các phòng chức năng	2018
6	Cải tạo THCS Ngọc Lâm	Ngọc Lâm	Bổ sung 10 phòng học và các phòng chức năng	2019
7	Cải tạo, sửa chữa THCS Ngọc Thụy	Ngọc Thụy	Cải tạo nhỏ	2019
8	Cải tạo THCS Gia Thụy	Gia Thụy	Bổ sung 16 phòng học và các phòng chức năng	2019
9	Cải tạo THCS Thượng Thanh	Thượng Thanh	Cải tạo sửa chữa nhỏ, chống thấm dột	2020



**Phụ lục 5: CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG, CẢI TẠO CHỢ GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**



TT	Tên chợ	Địa chỉ (phường)	Quy mô (diện tích đất/ ND cải tạo)	Nguồn vốn đầu tư (triệu đồng)			Thời gian thực hiện	Ghi chú
				Từ NS TP	Từ NS Q/H/ TX	Nguồn vốn DN, HTX		
1	Tình Quang	Giang Biên	5.190 m <sup>2</sup> / XD cải tạo nhà cầu chợ 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn.			8.600	2016	Cải tạo
2	Tổ 25 (chợ tạm)	Ngọc Thụy	2.941 m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn.			7.000	2016	Xây mới
3	Sắp điểm kinh doanh khu 918	Phúc Đồng	304 m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép, mái tôn			1.000	2016	Xây mới
4	Tổ 12 (chợ tạm)	Thạch Bàn	2.559 m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn.			2.000	2016	Xây mới
5	Tổ 10 (chợ tạm)	Ngọc Thụy	2.040 m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn.			2.000	2016	Xây mới
6	Ô Cách	Đức Giang	1.740 m <sup>2</sup> / XD cải tạo nhà cầu chợ 3 tầng x 500 m <sup>2</sup> /tầng, BTCT.			30.000	2015 - 2017	Cải tạo
7	Gia Lâm	Ngọc Lâm	4.706 m <sup>2</sup> / XD cải tạo nhà cầu chợ 3 tầng x 3.000 m <sup>2</sup> /tầng, BTCT.			60.000	2016 - 2017	Cải tạo
8	Kim Quan	Việt Hưng	2.850 m <sup>2</sup> / XD cải tạo nhà cầu chợ 2 tầng, BTCT.			25.000	2016 - 2017	Cải tạo
9	Gia Thụy (chợ tạm)	Gia Thụy	2.000 m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn			7.000	2016 - 2017	Xây mới



TT	Tên chợ	Địa chỉ (phường)	Quy mô (diện tích đất/ND cải tạo)	Nguồn vốn đầu tư (triệu đồng)			Thời gian thực hiện	Ghi chú
				Từ NS TP	Từ NS Q/H/ TX	Nguồn vốn DN, HTX		
10	Cự Khối (chợ tạm)	Cự Khối	3.000 m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn			3.000	2016 - 2017	Xây mới
11	Trạm (chợ tạm)	Long Biên	1.931m <sup>2</sup> / XD chợ tạm 1 tầng, khung cột thép tiền chế, mái tôn			3.000	2016 - 2018	Xây mới
	<b>Tổng số</b>					<b>148.600</b>		



**Phụ lục 06: CÁC DỰ ÁN VƯỜN HOA**

TT	Tên dự án	Số dự án	Địa điểm xây dựng	Ô quy hoạch	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hoàn thành
<b>a</b>	<b>Vườn hoa, cây xanh ≤ 5000</b>	<b>12</b>				
1	Vườn hoa, cây xanh giáp đường 21m	1	Phúc Lợi	- Ô quy hoạch D2/CX1	3.903	2017
2	Vườn hoa cây xanh theo ô quy hoạch A2-2/CXDVO3	1	Thượng Thanh	- Ô quy hoạch A2-2/CXDVO3 diện tích 2700 m <sup>2</sup>	2.700	2018
3	Vườn hoa cây xanh theo ô QH B2/CX6 phường Đức Giang	1	Đức Giang	- B2/CX6 có diện tích là: 1681 m <sup>2</sup>	1.681	2019
4	Vườn hoa cây xanh theo ô QH B2/CX8 phường Đức Giang	1	Đức Giang	- B2/CX8 có diện tích là: 3831 m <sup>2</sup>	3.831	2019
5	Vườn hoa cây xanh theo ô QH B2/CX9 phường Đức Giang	1	Đức Giang	- B2/CX9 có diện tích là: 2093 m <sup>2</sup>	2.039	2020
6	Vườn hoa cây xanh theo ô QH B2/CX10 phường Đức Giang	1	Đức Giang	- B2/CX10 có diện tích là: 4288m <sup>2</sup>	4.288	2020
7	Vườn hoa cây xanh theo ô QH B2/CX1 phường Đức Giang	1	Đức Giang	- B2/CX1 có diện tích là : 2910m <sup>2</sup>	2.910	2020
8	Vườn hoa cây xanh theo ô QH B2/CX2 phường Đức Giang	1	Đức Giang	- B2/CX2 có diện tích là: 2063m <sup>2</sup>	2.063	2020
9	Vườn hoa cây xanh theo ô QH C6/CX1 phường Giang Biên	1	Giang Biên	- C6/CX1 có diện tích là: 2578m <sup>2</sup>	2.578	2020



TT	Tên dự án	Số dự án	Địa điểm xây dựng	Ô quy hoạch	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hoàn thành
10	Vườn hoa cây xanh theo ô QH C6/CX3 phường Giang Biên	1	Giang Biên	- C6/CX3 có diện tích là: 3867m <sup>2</sup>	3.867	2020
11	Vườn hoa cây xanh theo ô QH C6/CX6 phường Giang Biên	1	Giang Biên	- C6/CX6 có diện tích là: 4480m <sup>2</sup>	4.480	2020
12	Vườn hoa tại ô QH E.2/CXKO phường Bồ Đề	1	Bồ Đề	- Một phần ô QH E.2/CXKO phường Bồ Đề	5.000	2020
<b>b</b>	<b>Hồ</b>	<b>4</b>				
1	Hồ khu Tam Quan	1	Giang Biên	Kè và làm đường xung quanh, nạo vét cải tạo lòng Hồ	1,00	2020
2	Hồ khu Giếng Chùa	1	Giang Biên	Nạo vét cải tạo bờ chống lún chiếm	0,33	2020
3	Hồ Đồng Độc (G.6/N03)	1	Thạch Bàn	Kè và làm đường xung quanh, nạo vét cải tạo lòng Hồ	0,22	2020
4	Hồ tổ 12 (Công ty Xuân Quế) - A.8/CX2	1	Ngọc Thụy	Hồ điều hòa	0,70	2020
	<b>Tổng số</b>	<b>4</b>			<b>2,25</b>	